**GIÁO ÁN TOÁN LỚP 1**

**Thứ ba ngày 6 tháng 3 năm 2018**

**Toán**

**Điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình.**

1. **Mục tiêu:**
2. **Kiến thức:**

- Giúp HS hiểu: Thế nào là một điểm.

- Nhận biết được điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình, gọi tên các điểm.

- Biết vẽ và đặt tên được các điểm ở trong hoặc ở ngoài một hình.

- Biết cộng, trừ các số tròn chục và giải toán có phép cộng.

**2. Kĩ năng:**

**-** HS vận dụng cách làm vào làm các bài tập đúng, chính xác.

- Rèn cho HS tính cẩn thận khi làm bài.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. **GV:** Hình bông hoa, chiếc lá, con ong;4băng giấy ghi *( kết luận)*; bảng phụ cho bài 1; bảng phụ bài tập 2; bảng con bài tập 3; 30 phiếu học tập bài 3; bảng phụ tóm tắt bài 4.
2. **HS:**SGK, bảng con, vở ghi.

**III.Các hoạt động dạy – học:**

1. **Ổn định tổ chức** (1’): Hát.
2. **Kiểm tra bài cũ** (5’): HS làm bảng con

70 80 60

* - -

30 50 40

**40 30 20**

1. **Bài mới** (25’):

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **3.1.Giới thiệu bài:**Nêu yêu cầu tiết học  **3.2.Hướng dẫn bài:**  **\* Giới thiệu điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình:**  a. Giới thiệu điểm ở trong, điểm ở ngoài hình vuông:  \*Giới thiệu phía trong và phía ngoài hình vuông:  - GV vẽ hình vuông lên bảng và hỏi: Cô có hình gì đây?  - Gắn bông hoa và chiếc lá trong hình vuông, gắn con ong ngoài hình vuông. Hỏi:  + Cô có những hình gì?  + Bông hoa và chiếc lá nằm ở đâu của hình vuông ?  + Con ong nằm ở đâu của hình vuông ?   * GV nhận xét.   (Tháo hình bông hoa và chiếc lá xuống)  + Ai xung phong lên chỉ đâu là phía trong hình vuông?  ( Tháo hình con ong xuống). Ai xung phong lên chỉ đâu là phía ngoài hình vuông?  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét: như vậy các em đã biết được đâu là phía trong, đâu là phía ngoài hình vuông rồi, cả lớp tiếp tục theo dõi lên bảng.  \*Giới thiệu điểm ở phía trong và điểm ở phía ngoài hình vuông:  - GV chấm 1 điểm trong hình vuông sau đó và hỏi: Cô vừa vẽ gì?  - Cô vừa vẽ 1 chấm. Trong toán học người ta gọi đó là một điểm. Và dùng chữ cái in hoa để đặt tên cho điểm đó. Cô sẽ đặt tên cho điểm này là điểm A.(viết A bên cạnh dấu chấm và cho HS đọc)  + Điểm A nằm ở đâu của hình vuông?  - Nhận xét:  -Gắn băng giấy: *ĐiểmA ở trong hình vuông.*  - Cho HS đọc.   * GV vẽ tiếp điểm N ngoài hình vuông và hỏi:   + Điểm N nằm ở đâu của hình vuông?   * GV nhận xét. * Gắn băng giấy: *Điểm N ở ngoài hình vuông.* – cho HS đọc,   -Cho HS nhắc lại vị trí của điểm A và điểm N so với hình vuông.  b.Giới thiệu điểm ở trong, ở ngoài hình tròn:  - GV vẽ hình tròn lên bảng.  + Ai xung phong lên chỉ đâu là phía trong hình tròn? Đâu là phía ngoài hình tròn ?  - Gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét.  - GV chấm 1 điểm trong hình tròn sau đó đặt tên điểm là điểm O  + Điểm O nằm ở đâu của hình tròn ?  - Nhận xét:  - Gắn băng giấy: *Điểm O ở trong hình tròn.*  - Cho HS đọc.   * GV vẽ tiếp điểm P ngoài hình tròn và hỏi:   + Điểm P nằm ở vị trí nào của hình tròn ?   * GV nhận xét. * Gắn băng giấy: *Điểm P ở ngoài hình tròn*. – cho HS đọc,   **Củng cố:** Qua phần giới thiệu vừa rồi các em đã biết cách xác định điểm ở trong và điểm ở ngoài của hình vuông và hình tròn rồi. Để nắm dõ hơn chúng ta sẽ cùng nhau làm bài tập 1.  **\*Luyện tập:**  **\* Bài 1**. HS nêu yêu cầu  -GV gắn bẳng phụ chuẩn bị sẵn bài 1  -GV hướng dẫn: HS quan sát kĩ vị trí của các điểm sau đó đọc từng dòng xem đúng hay sai rồi mới điền vào ô trống,  -HS làm miệng, nối tiếp nhau nêu. GV kết hợp ghi kết quả vào bảng phụ.   * Gọi HS nhận xét. * GV nhận xét * GV củng cố: Qua bài tập 1 các em đã nắm rõ hơn về điểmở trong, điểm ở ngoài của hình tam giác. Bây giờ chúng ta chuyển sang bài tập 2.   **\* Bài 2.** HS nêu yêu cầu của bài.  - GV hướng dẫn cách làm: Các em chú ý để vẽ chính xác theo yêu cầu. Cô hoan nghênh các bạn đặt luôn tên cho điểm mà mình vẽ.  -Cho HS làm bài vào Sgk .  - GV gắn 2 bảng con vẽ sẵn hình vuông và hình tròn lên bảng. Mời 2 HS lên bảng làm.  -GV nhận xét.  - GV củng cố: Qua bài tập này các em đã biết cách vẽ và đặt tên các điểm ở trong và điểm ở ngoài hình vuông và hình tròn.  **\* Bài 3:** HS nêu yêu cầu  -GV hướng dẫn cách làm: Muốn 20 + 10 + 10 thì ta lấy 20 + 10 được bao nhiêu cộng tiếp với 10. Các em nên tính nhẩm nhanh.  - Cho HS làm vào phiếu  (GV phát phiếu cho cả lớp làm)   * Gọi 3 HS đọc kết quả, GV ghi kết quả lên bảng   - GV nhận xét, sửa sai.  Củng cố: bài tập này giúp các em củng cố thêm về các phép tính tròn chục.  **\* Bài 4**. HS nêu yêu cầu của bài  - Hướng dẫn HS tóm tắt.  **GV gắn bảng phụ tớm tắt**  *Có: 10 nhãn vở*  *Thêm: 20 nhãn vở*  *Có tất cả: ... nhãn vở?*   * GV cho HS làm bài vào vở   - GV nhận xét, chữa bài lên bảng.  - GV củng cố: Bài tập này đã giúp các em củng cố thêm về giải toán có lời văn. | - HS nghe  **. N**  **. A**  -Hình vuông  +Hình bông hoa, hình chiếc lá và hình con ong.  + Bông hoa và chiếc lá nằm trong hình vuông.  + Con ong nằm ngoài hình vuông.  + 1 HS lên chỉ.  + 1 hs lên chỉ.   * 1 HS nhận xét. * Cô vừa vẽ 1 chấm/ 1 điểm * HS đọc: điểm A   + Điểm A ở trong hình vuông.  -HS đọc: Điểm A ở trong hình vuông.  - 1,2 HS đọc lại.  -HS quan sát.  + Điểm N ở ngoài hình vuông.  -HS đọc: Điểm N ở ngoài hình vuông.  -1,2 HS đọc lại  - HS nhắc lại  + 1 HS lên chỉ   * 1 HS nhận xét   + Điểm O ở trong hình tròn.  + HS đọc.  + 1,2 HS đọc  + Điểm P ở ngoài hình tròn.   * Cả lớp đọc * 1 đến 2 HS đọc. * HS lắng nghe.   **Bài 1(133): Đúng ghi đ, sai ghi s:**   * HS quan sát hình:   . C . E  . B  . A . I  . D  -Điểm A ở trong hình tam giác **đ**  -Điểm B ở ngoài hình tam giác **s**  -Điểm E ở ngoài hình tam giác **đ**  -Điểm C ở ngoài hình tam giác **đ**  -Điểm I ở ngoài hình tam giác **s**  -Điểm D ở ngoài hình tam giác **đ**  -HS nhận xét  **Bài 2(134)**   1. **Vẽ 2 điểm ở trong hình vuông.**   **Vẽ 4 điểm ở ngoài hình vuông.**   1. **Vẽ 3 điểm ở trong hình tròn.**   **Vẽ 2 điểm ở ngoài hình tròn.**   * HS làm vào sách, 2 HS lên bảng làm:  1. **. M**   **. X**  **.L**  **. K**  **. Y**  **. N**  **b.**  **. T**  ......  **E .**   * HS nhận xét   -Chữa bài trên bảng cả lớp theo dõi sửa sai.  **\*Bài 3 (134) tính.**  -HS nghe   * HS làmvào phiếu:   20 + 10 + 10 = **40**  30 + 10 + 20 = **60**  30 + 20 + 10 = **60**   * 1, 2 HS nhận xét   **Bài 4 ( 134):*Hoa có 10 nhãn vở, mẹ mua cho Hoa thêm 20 nhãn vở nữa. Hỏi Hoa có tất cả bao nhiêu nhãn vở?***   * HS tóm tắt theo hướng dẫn * HS lm bài   Bài giải  Có tất cả số nhãn vở là:  20 + 10 = 30 (nhãn vở)  Đáp số: 30 nhãn vở |

1. **Củng cố ( 2’):** hệ thống lại toàn bài và nhận xét tiết hoc.
2. **Dặn dò (1’):** Ôn bài và chuận bị bài sau.